



**CÔNG TY CỔ PHẦN
VẬN TẢI SẢN PHẨM KHÍ
QUỐC TẾ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: **471** /VTSPK-TCKT

Tp. HCM, ngày 11 tháng 4 năm 2019

V/v: Công bố thông tin Biên bản và Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2019..

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước (SSC)
- Sở Giao dịch Chứng khoán TP.HCM (HOSE)

Công ty : Công ty Cổ phần Vận tải Sản phẩm Khí Quốc tế
Mã chứng khoán : GSP
Địa chỉ trụ sở chính : Tầng 9, Tòa nhà Green Power, 35 Tôn Đức Thắng, Phường Bến Nghé, Quận 1, TP.HCM.
Điện thoại : 028 222 05388 Fax: 028 222 05366
Người thực hiện CBTT: Ông Đỗ Đức Hùng.
Địa chỉ : Tầng 9, Tòa nhà Green Power, 35 Tôn Đức Thắng, Phường Bến Nghé, Quận 1, TP.HCM.
Điện thoại : 028 222 05388
Loại thông tin công bố: 24 giờ.

Nội dung thông tin công bố: Biên bản và nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2019.

Ngày 10/4/2019, Công ty CP Vận tải Sản phẩm Khí Quốc tế đã tổ chức thành công Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019. Công ty xin được công bố thông tin Biên bản và Nghị quyết của đại hội như đính kèm.

Đồng thời Biên bản và Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2019 cũng đã được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty vào ngày 11/4/2019 tại đường dẫn <http://www.gasshipping.com.vn/quan-he-co-dong/cong-bo-thong-tin-du-lieu-1>

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

Trân trọng.

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT, BKS (đề b/c);
- Lưu: VT, TCKT(1b)



Đỗ Đức Hùng

**CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI SẢN
PHẨM KHÍ QUỐC TẾ**

Địa chỉ: Tầng 9 Tòa nhà Green Power, 35 Tôn
Đức Thắng, P.Bến Nghé, Quận 1, TP.HCM
Mã số DN: 0305390530

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TP. Hồ Chí Minh, ngày 10 tháng 04 năm 2019

Số: 02/NQ-VTSPK-ĐHĐCĐ

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019
CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI SẢN PHẨM KHÍ QUỐC TẾ

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam khóa 13 thông qua ngày 26/11/2014;
- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Vận tải Sản phẩm khí Quốc tế đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 05/04/2018;
- Căn cứ Biên bản số 02/BB-VTSPK-ĐHĐCĐ ngày 10/04/2019 cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2019 của Công ty Cổ phần Vận tải Sản phẩm khí Quốc tế.

QUYẾT NGHỊ

Điều 1 : Thông qua các nội dung sau:

1. Báo cáo Kết quả kinh doanh năm 2018, phương hướng nhiệm vụ năm 2019 của Giám đốc; Tờ trình thông qua kết quả SXKD và Báo cáo tài chính năm 2018 đã được kiểm toán.

Stt	Chỉ tiêu	Kế hoạch năm 2018	Thực hiện năm 2018	TH/KH năm 2018
1	Vốn điều lệ	300.0	300.0	100%
2	Tổng doanh thu	1,260.7	1,567.3	124%
3	Lợi nhuận trước thuế	62.0	80.1	129%
4	Lợi nhuận sau thuế	49.6	64.2	128%
5	Nộp ngân sách Nhà nước	28.6	74.0	255%
6	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/VĐL	16,5%	21.4%	129%

2. Phê chuẩn kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư năm 2019.

2.1 Các chỉ tiêu Kế hoạch sản xuất kinh doanh:

Stt	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch năm 2019
1	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	1.200,19
2	Tổng chi phí	Tỷ đồng	1.135,13
3	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	65,06
4	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	52,05

2.2 Kế hoạch đầu tư và mua sắm trang thiết bị:

Stt	Tên dự án	Đơn vị tính	Kế hoạch 2019		
			Tổng số	Trong đó	
				Vốn chủ sở hữu	Vốn vay+ khác
			4	5	6
	Tổng cộng (1+2+3)	Tỷ đồng	1,480.95	487.81	993.14
1	Đầu tư tàu chở khí hóa lỏng loại VLGC có sức chở từ 75.000 - 85.000cbm	Triệu USD	50.09	15.73	34.36
2	Đầu tư tàu chở khí hóa lỏng (LPG) có sức chở từ khoảng 3.500 - 5.000cbm năm 2019	Triệu USD	14.00	5.18	8.82
3	Mua sắm thiết bị VP, phần mềm....	Tỷ đồng	6.88	6.88	

2.3 Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho HĐQT:

- Xem xét, phê duyệt việc điều chỉnh kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư năm 2019 (nếu có) cho phù hợp với tình hình thực tế;
- Căn cứ kết quả SXKD thực tế để quyết định mức tạm ứng cổ tức tại các thời điểm thích hợp trong năm, đảm bảo không ảnh hưởng tới hoạt động SXKD.

3. Phê duyệt Dự án đầu tư tàu vận tải khí hóa lỏng (LPG) có sức chở từ khoảng 3.500cbm đến 5.000cbm năm 2019.

Chi tiết như Phụ lục 01 đính kèm.

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho HĐQT:

- Phê duyệt điều chỉnh Dự án trong quá trình thực hiện (nếu có) cho phù hợp với tình hình thực tế, trên nguyên tắc đảm bảo hiệu quả đầu tư không thấp hơn các chỉ tiêu của Dự án đã được ĐHĐCĐ phê duyệt.
 - Phê duyệt/quyết định các bước tiếp theo để triển khai thực hiện dự án đầu tư (Kế hoạch mua tàu; Kết quả chào giá, lựa chọn tàu để đầu tư; Quyết toán hoàn thành dự án đầu tư) trên cơ sở quy định của pháp luật hiện hành, Điều lệ và các Quy chế của Công ty.
4. Báo cáo tình hình hoạt động năm 2018, Kế hoạch hoạt động năm 2019 của Hội đồng Quản trị.
5. Báo cáo năm 2018, kế hoạch năm 2019 về thù lao của HĐQT và Ban Kiểm soát không chuyên trách.
- 5.1. Thù lao của HĐQT, BKS không chuyên trách năm 2018 là 109.000.000 đồng.
- 5.2. Kế hoạch thù lao của Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát không chuyên trách năm 2019 như sau:

TT	Đối tượng	Số người	Mức thù lao tháng (đồng/người/tháng)	Mức thù lao đồng/người/năm
1	TV Hội đồng quản trị	02	2.000.000	24.000.000
2	Trưởng Ban kiểm soát	01	1.500.000	18.000.000
3	TV Ban kiểm soát	02	1.000.000	12.000.000

6. Phương án phân phối lợi nhuận năm 2018:

TT	Nội dung	Phân phối LN 2018		Ghi chú
		Tỷ lệ	Số tiền	
1	LNST tại 31/12/2018 chưa phân phối.		79,105,400,293	
1.1	- LN chưa phân phối năm 2017 chuyển sang		14,889,099,615	
1.2	- Lợi nhuận sau thuế năm 2018		64,216,300,678	
2	Dự kiến phân phối lợi nhuận năm 2018		67,035,630,068	
2.1	- Quỹ Đầu tư Phát triển	5.0%	3,210,815,034	= 5%*1.2
2.2	- Quỹ Khen thưởng Phúc lợi	5.0%	3,210,815,034	= 5%*1.2
2.3	- Chia cổ tức cho cổ đông tối đa 20% VDL.	20.0%	60,000,000,000	= 20%*VDL
2.4	- Thù lao HĐQT, BKS không chuyên trách		109,000,000	
2.5	- Quỹ khen thưởng Ban quản lý điều hành		500,000,000	
3	Lợi nhuận để lại sau phân phối		12,074,770,225	

Ủy quyền cho HĐQT Công ty xem xét và quyết định:

- Hình thức và mức chia cổ tức bằng tiền mặt hoặc cổ phiếu cho cổ đông nhưng không cao hơn mức đã được ĐHĐCĐ phê duyệt. Trường hợp chi trả cổ tức bằng cổ phiếu, Công ty sẽ có phương án phát hành cổ phiếu để tăng vốn điều lệ trình cấp có thẩm quyền xem xét và phê duyệt trước khi thực hiện theo quy định của Pháp luật và Điều lệ.
- Thời điểm chi trả cổ tức nhưng không trái với quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.

7. Báo cáo tình hình hoạt động năm 2018 và kế hoạch hoạt động năm 2019 của Ban Kiểm soát.

8. Thông qua danh sách 03 Công ty kiểm toán và ủy quyền cho HĐQT quyết định lựa chọn 01 Công ty kiểm toán thực hiện soát xét Báo cáo tài chính bán niên và kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2019 của Công ty.

- Công ty TNHH Deloitte Việt Nam (DELOITTE).
- Công ty TNHH Kiểm toán Ernst & Young Việt Nam (E&Y).
- Công ty TNHH Hãng kiểm toán (AASC).

9. Sửa đổi bổ sung Điều lệ công ty.

Khoản mục sửa đổi	Nội dung hiện hành	Nội dung đề nghị sửa đổi
Mục 2 Điều 25.	Số lượng thành viên Hội đồng quản trị ít nhất là năm (5) người và nhiều nhất là mười một (11) người. Số lượng thành viên Hội đồng Quản trị cụ thể sẽ do Đại hội đồng cổ đông quyết định. Nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị là năm (5) năm; thành viên Hội đồng quản trị có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế.	Số lượng thành viên Hội đồng quản trị ít nhất là năm (5) người và nhiều nhất là mười một (11) người. Số lượng thành viên Hội đồng Quản trị cụ thể sẽ do Đại hội đồng cổ đông quyết định. Nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị là năm (5) năm; thành viên Hội đồng quản trị có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế. Cơ cấu Hội đồng quản trị Công ty bao gồm: Chủ tịch HĐQT và 01 Phó chủ tịch HĐQT còn lại các ủy viên HĐQT.

10. Sửa đổi bổ sung Quy chế Quản trị công ty.

Khoản mục sửa đổi	Nội dung hiện hành	Nội dung đề nghị sửa đổi
Mục 1 Điều 18.	Số lượng thành viên Hội đồng Quản trị ít nhất là năm (05) người và nhiều nhất là mười một (11) người. Số lượng thành viên Hội đồng Quản trị cụ thể sẽ do Đại hội đồng cổ đông quyết định. Nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng Quản trị không quá năm (05) năm và có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế.	Số lượng thành viên Hội đồng Quản trị ít nhất là năm (05) người và nhiều nhất là mười một (11) người. Số lượng thành viên Hội đồng Quản trị cụ thể sẽ do Đại hội đồng cổ đông quyết định. Nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng Quản trị không quá năm (05) năm và có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế. Cơ cấu Hội đồng quản trị Công ty bao gồm: Chủ tịch HĐQT và 01 Phó chủ tịch HĐQT còn lại các ủy viên HĐQT.

11. Miễn nhiệm TV.BKS đối với bà Võ Thị Thanh Tùng và bầu thay thế ông Trần Duy Tân là TV.BKS Công ty.
12. Miễn nhiệm TV.HĐQT đối với ông Nguyễn Tài Cương kể từ ngày 01/11/2019 và ĐHCĐ ủy quyền cho HĐQT Công ty bầu 01 TV.HĐQT (do cổ đông PVTrans giới thiệu) tại ngày 01/11/2019 để thay thế.

Điều 2: Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký. Hội đồng Quản trị Công ty có trách nhiệm chỉ đạo, triển khai thực hiện các nội dung đã được ĐHĐCĐ thường niên năm 2019 quyết nghị trên cơ sở tuân thủ pháp luật của Nhà nước và Điều lệ của Công ty.

Nơi nhận:

- HĐQT Công ty;
- BKS, GD Công ty;
- Các cổ đông của Công ty (trên website);
- Lưu VT, HĐQT, ĐĐH (01b).

Đính kèm:

- Phụ lục 01 - Thông số Dự án đầu tư tàu vận tải LPG có sức chở từ khoảng 3.500 đến 5.000cbm năm 2019.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA**



Nguyễn Tài Cương

PHỤ LỤC 01

(Đính kèm Nghị quyết ĐHĐCĐ số 02/NQ-VTSPK-ĐHĐCĐ ngày 10/04/2019)

1. Thông tin dự án:

- Tên dự án : Dự án đầu tư tàu vận tải khí hóa lỏng (LPG) có sức chở từ khoảng 3.500cbm đến 5.000cbm năm 2019.
- Số tàu đầu tư : 01 tàu vận tải khí hóa lỏng (LPG) định áp.
- Sức chở : Từ khoảng 3.500 đến 5.000cbm.
- Tuổi tàu : Không quá 15 tuổi.
- Nơi đóng : Nhật Bản, Hàn Quốc.
- Cơ cấu vốn : Vốn vay tối đa 70% giá mua tàu, còn lại là vốn chủ sở hữu.
- Thời điểm đầu tư: Năm 2019
- Các chỉ tiêu chính của dự án:

2. Tổng mức đầu tư và các chỉ số hiệu quả đầu tư của từng dự án như sau:

Stt	Chỉ tiêu	Tàu có sức chở từ 4.000 cbm đến khoảng 5.000 cbm	Tàu có sức chở từ khoảng 3.500 cbm đến dưới 4.000 cbm
I	Tổng mức đầu tư (USD - đã bao gồm thuế VAT)	14.000.000	12.245.500
II	Tổng mức đầu tư (USD - chưa bao gồm thuế VAT)	12.740.500	11.145.500
III	Hiệu quả đầu tư của dự án		
1	NPV (USD)	2.846.462	2.413.597
2	IRR (%)	10,81%	10,62%
3	ROE (%)	13,23%	12,87%

Ghi chú: Tỷ giá tạm tính: 01USD = 23.000VND

**CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI
SẢN PHẨM KHÍ QUỐC TẾ**

Địa chỉ: Tầng 9 Tòa nhà Green Power, 35 Tôn
Đức Thắng, P. Bến Nghé, Quận 1, TP.HCM
Mã số DN: 0305390530

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 10 tháng 04 năm 2019

Số: 01/BB-ĐHĐCĐ-VTSPK

BIÊN BẢN

**HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019
CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI SẢN PHẨM KHÍ QUỐC TẾ**

Trụ sở Công ty : Tầng 9, Tòa nhà Green Power, 35 Tôn Đức Thắng, Phường Bến
Nghé, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh.

Mã số thuế : 0305390530.

Thời gian tổ chức : 08 giờ 00 phút, ngày 10/04/2019.

Địa điểm tổ chức : Khách sạn Sofitel, số 17 Lê Duẩn, Phường Bến Nghé, Quận 1,
Thành phố Hồ Chí Minh.

THÀNH PHẦN THAM DỰ:

1. Chủ tọa Đại hội:

Chủ tịch HĐQT Công ty - Ông Nguyễn Tài Cương.

2. Cổ đông tham dự:

Số cổ đông/đại diện cổ đông có mặt tại Đại hội, đại diện cho 22.508.710 cổ phần,
chiếm 75.03% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết. (Như danh sách kèm theo)

3. Đoàn chủ tịch, Ban Thư ký và Ban kiểm phiếu:

Ban tổ chức Đại hội đã giới thiệu và toàn thể Đại hội đã thông qua danh sách Đoàn
Chủ tịch, Ban Thư ký và Ban Kiểm phiếu như sau:

✧ **Đoàn Chủ tịch:**

- | | |
|--------------------------|--------------------------------|
| 1. Ông Nguyễn Tài Cương | - Chủ tịch HĐQT; |
| 2. Ông Nguyễn Duyên Hiếu | - TV. HĐQT, Giám đốc Công ty; |
| 3. Ông Nguyễn Thế Dân | - Trưởng ban Kiểm soát Công ty |

✧ **Ban Thư ký Đại hội:**

- | | |
|--------------------------|---------------|
| 1. Ông Đoàn Đức Trọng | - Trưởng ban |
| 2. Bà Hồ Huỳnh Kim Phụng | - Thành viên. |

✧ **Ban kiểm phiếu:**

- | | |
|------------------------|--------------|
| 1. Ông Võ Vĩnh Đạt | - Trưởng ban |
| 2. Ông Lê Huy Thông | - Thành viên |
| 3. Ông Đinh Thiện Phúc | - Thành viên |

DIỄN BIẾN ĐẠI HỘI:

A. Công tác tổ chức Đại hội:

1. Ông Võ Vĩnh Đạt - Đại diện Ban tổ chức báo cáo kết quả thăm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội;
2. Ông Võ Vĩnh Đạt báo cáo dự thảo Quy chế làm việc tại Đại hội và đề nghị Đại hội thông qua. Đại hội đã nhất trí thông qua.
3. Ông Võ Vĩnh Đạt - Đại diện Ban tổ chức đọc Thể lệ biểu quyết và Quy chế bầu cử tại Đại hội và đề nghị Đại hội thông qua. Đại hội đã nhất trí thông qua.
4. Bà Nguyễn Hồ Thủy - Đại diện Ban tổ chức, báo cáo Chương trình ĐH, giới thiệu Đoàn chủ tịch, Ban thư ký, Ban kiểm phiếu và đề nghị Đại hội thông qua. Đại hội đã nhất trí thông qua.

B. Nội dung Đại hội:

1. Đại hội đã nghe ông Nguyễn Duyên Hiếu - Thành viên HĐQT / Giám đốc Công ty trình bày Báo cáo Kết quả kinh doanh năm 2018, phương hướng nhiệm vụ năm 2019 của Giám đốc và đọc Tờ trình thông qua kết quả SXKD và Báo cáo tài chính năm 2018 đã được kiểm toán;
2. Đại hội đã nghe ông Nguyễn Duyên Hiếu - Thành viên HĐQT / Giám đốc Công ty đọc Tờ trình về việc đề nghị phê chuẩn Kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư năm 2019. Đề nghị ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT: xem xét, phê duyệt việc điều chỉnh kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư năm 2019 (nếu có) cho phù hợp với tình hình thực tế; Căn cứ kết quả SXKD thực tế để quyết định mức tạm ứng cổ tức tại các thời điểm thích hợp trong năm, đảm bảo không ảnh hưởng tới hoạt động SXKD;
3. Đại hội đã nghe ông Nguyễn Duyên Hiếu - Thành viên HĐQT / Giám đốc Công ty đọc Tờ trình về Dự án đầu tư tàu vận tải LPG có sức chở từ khoảng 3.500 đến 5.000 cbm; Đề nghị ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT: Phê duyệt điều chỉnh Dự án trong quá trình thực hiện (nếu có) cho phù hợp với tình hình thực tế, trên nguyên tắc đảm bảo hiệu quả đầu tư không thấp hơn các chỉ tiêu của Dự án đã được ĐHĐCĐ phê duyệt; Phê duyệt/quyết định các bước tiếp theo để triển khai thực hiện dự án đầu tư (Kế hoạch mua tàu; Kết quả chào giá, lựa chọn tàu để đầu tư; Quyết toán hoàn thành dự án đầu tư) trên cơ sở quy định của pháp luật hiện hành, Điều lệ và các Quy chế của Công ty.
4. Đại hội đã nghe ông Nguyễn Tài Cương - Chủ tịch HĐQT trình bày Báo cáo tình hình hoạt động năm 2018 và kế hoạch hoạt động năm 2019 của HĐQT.
5. Đại hội đã nghe ông Nguyễn Tài Cương - Chủ tịch HĐQT đọc Tờ trình về việc đề nghị thông qua Báo cáo năm 2018 và kế hoạch năm 2019 về thù lao của HĐQT, BKS không chuyên trách.
6. Đại hội đã nghe ông Nguyễn Tài Cương - Chủ tịch HĐQT đọc Tờ trình về phương án chia cổ tức và phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2018.
7. Đại hội đã nghe Ông Nguyễn Thế Dân - Trưởng Ban kiểm soát trình bày Báo cáo tình hình hoạt động năm 2018 và kế hoạch hoạt động năm 2019 của Ban Kiểm soát.
8. Đại hội đã nghe Ông Nguyễn Thế Dân - Trưởng Ban kiểm soát trình bày Tờ trình lựa chọn công ty kiểm toán soát xét Báo cáo Tài chính bán niên và kiểm toán Báo cáo Tài chính năm 2019.
9. Đại hội đã nghe ông Nguyễn Tài Cương - Chủ tịch HĐQT đọc Tờ trình về sửa đổi bổ sung Điều lệ công ty.

10. Đại hội đã nghe ông Nguyễn Tài Cương - Chủ tịch HĐQT đọc Tờ trình về sửa đổi bổ sung Quy chế Quản trị Công ty.
11. Đại hội đã nghe ông Nguyễn Tài Cương - Chủ tịch HĐQT đọc Tờ trình miễn nhiệm và bầu thay thế Thành viên BKS Công ty.
12. Đại hội đã nghe ông Nguyễn Tài Cương - Chủ tịch HĐQT đọc Tờ trình miễn nhiệm TV.HĐQT và đề nghị ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT bầu 01 TV.HĐQT thay thế.

C. Thảo luận:

Đoàn Chủ tịch đã dành thời gian mời các cổ đông thảo luận, đặt câu hỏi, đóng góp ý kiến. Các cổ đông đã thảo luận, đưa ra các câu hỏi liên quan và ông Nguyễn Duyên Hiếu - Thành viên HĐQT/Giám đốc Công ty đại diện Đoàn Chủ tịch đã giải đáp các câu hỏi, cụ thể như sau:

- Ông Hideo Katsube, đại diện 02 cổ công là Knowledge Company INC và Indochina No.1 Limited Liability Partnership đề nghị làm rõ tình hình kế hoạch 5 năm 2016-2020 của Công ty phát triển rất tốt nhưng tại sao doanh thu và lợi nhuận trước thuế năm 2019 lại sụt giảm xuống lần lượt 1.200 tỷ đồng và 65 tỷ đồng, thấp hơn thực hiện năm 2018 (là 1.567 tỷ đồng và 80 tỷ đồng) và yêu cầu của các nhà đầu tư mong muốn phương án chia cổ tức đồng thời bằng 2 hình thức là cổ phiếu và tiền mặt.

Trả lời: Năm 2019, công ty xây dựng kế hoạch thận trọng hơn do có 03 tàu size 3.500cbm (trong tổng số 05 tàu) đến hạn sửa chữa trên đốc theo yêu cầu của đăng kiểm, mỗi tàu sẽ mất khoảng 20 ngày dừng khai thác, điều này đã làm tăng chi phí, giảm doanh thu, giảm hiệu quả khai thác tàu so với năm 2018 là năm chỉ phải sửa chữa trên đốc 01 tàu size 1.800cbm. Đồng thời, công ty chủ động giảm doanh thu thương mại - là mảng hoạt động có biên lợi nhuận thấp và tiềm ẩn rủi ro về công nợ. Tuy nhiên, với kết quả SXKD khả quan của quý I/2019 đã thực hiện, Công ty sẽ phân đầu để đảm bảo kết quả SXKD năm 2019 sẽ vượt kế hoạch đã đề ra.

Đối với phương án chia cổ tức, Công ty đang có kế hoạch đầu tư 01 tàu chở LPG loại VLGC với sức chở khoảng 75.000 - 85.000cbm vào thời điểm quý IV/2019 nếu thời cơ thị trường cho phép đầu tư. Vì vậy, Công ty cần tăng vốn điều lệ để đáp ứng nhu cầu vốn đối ứng cho đầu tư, trong đó có phương án chia cổ tức bằng cổ phiếu. Sau khi được ĐHĐCĐ thông qua Phương án phân phối lợi nhuận năm 2018 như Tờ trình tại đại hội này thì HĐQT công ty sẽ cân nhắc phương án chi trả cổ tức bằng tiền hoặc bằng cổ phiếu tùy thuộc vào tiến độ đầu tư tàu VLGC.

- Ông Nguyễn Đức Hiếu - Đại diện Công ty Chứng khoán Thành Công cũng đề nghị chia sẻ về một con tàu sửa chữa lớn mấy năm một lần; thời hạn hoạt động còn lại của đội tàu Công ty là bao nhiêu năm?

Trả lời: Theo quy định của cơ qua Đăng kiểm, mỗi tàu của Công ty sẽ phải vào nhà máy (dock) để kiểm tra và sửa chữa lớn định kỳ (SS) là 5 năm/lần, trong 5 năm đó thì sẽ phải sửa chữa lớn trung gian (IS) 1 lần vào giữa kỳ 5 năm. Như vậy, trung bình cứ 2,5 năm tàu phải sửa chữa lớn 1 lần. Thời gian mỗi lần sửa chữa lớn mất khoảng 15 đến 20 ngày.

Về thời gian hoạt động còn lại của đội tàu: Theo quy định của Việt Nam, các tàu treo cờ Việt Nam có thể khai thác tối đa tại thị trường nội địa tới 35 tuổi. Đội tàu của Công ty hiện từ 13 đến 27 tuổi, do đó sẽ hoạt động tại thị trường nội địa từ 8 đến 22 năm nữa. Tùy tình trạng kỹ thuật và hiệu quả khai thác thì chủ tàu sẽ quyết

định khai thác đến tối đa thời hạn cho phép. Đối với thị trường quốc tế thì tùy quy định tuổi tàu được phép khai thác của từng chính quyền cảng mà tàu hoạt động.

Đại hội đã lắng nghe, ghi nhận và tiếp thu ý kiến đóng góp của các cổ đông để điều chỉnh, sửa đổi những nội dung hợp lý nhằm thực hiện tốt kế hoạch SXKD 2019.

D. Kết quả biểu quyết tại Đại hội:

Ban Kiểm phiếu đọc biên bản kiểm phiếu và kết quả biểu quyết như sau:

- Tổng số phiếu phát ra: 26 phiếu, đại diện cho 22.508.710 cổ phần.
- Tổng số phiếu thu về: 26 phiếu, đại diện cho 22.508.710 cổ phần, tương đương 100 % cổ phần dự đại hội.
- Tổng số phiếu hợp lệ: 26 phiếu, đại diện cho 22.508.710 cổ phần tương đương 100 % cổ phần tham dự đại hội.

1. Báo cáo Kết quả kinh doanh năm 2018, phương hướng nhiệm vụ năm 2019 của Giám đốc; Tờ trình thông qua kết quả SXKD và Báo cáo tài chính năm 2018 đã kiểm toán.

Stt	Chỉ tiêu	Kế hoạch năm 2018	Thực hiện năm 2018	TH/KH năm 2018
1	Vốn điều lệ	300.0	300.0	100%
2	Tổng doanh thu	1,260.7	1,567.3	124%
3	Lợi nhuận trước thuế	62.0	80.1	129%
4	Lợi nhuận sau thuế	49.6	64.2	128%
5	Nộp ngân sách Nhà nước	28.6	74.0	255%
6	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/VĐL	16,5%	21.4%	129%

Biểu quyết tại đại hội:

Nội dung	Số cổ phần	Tỷ lệ biểu quyết
1. Số phiếu biểu quyết đồng ý	22.508.710	100%
2. Số phiếu biểu quyết không đồng ý	0	0%
3. Số phiếu biểu quyết không có ý kiến	0	0%

2. Phê chuẩn kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư năm 2019.

2.1 Các chỉ tiêu Kế hoạch sản xuất kinh doanh:

Stt	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	KH 2019
1	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	1.200,19
2	Tổng chi phí	Tỷ đồng	1.135,13
3	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	65,06
4	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	52,05

2.2 Kế hoạch đầu tư và mua sắm trang thiết bị:

Stt	Tên dự án	Đơn vị tính	Kế hoạch 2019		
			Tổng số	Trong đó	
				Vốn chủ sở hữu	Vốn vay+ khác

1	2	3	4=5+6	5	6
	Tổng cộng (1+2+3)	Tỷ đồng	1,480.95	487.81	993.14
1	Đầu tư tàu chở khí hóa lỏng loại VLGC có sức chở từ 75.000 - 85.000cbm	Triệu USD	50.09	15.73	34.36
2	Đầu tư tàu chở khí hóa lỏng (LPG) có sức chở từ khoảng 3.500 - 5.000cbm năm 2019	Triệu USD	14.00	5.18	8.82
3	Mua sắm thiết bị VP, phần mềm....	Tỷ đồng	6.88	6.88	

(Tỷ giá: 01 USD = 23.000VNĐ)

2.3 Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho HĐQT:

- Xem xét, phê duyệt việc điều chỉnh kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư năm 2019 (nếu có) cho phù hợp với tình hình thực tế;
- Căn cứ kết quả SXKD thực tế để quyết định mức tạm ứng cổ tức tại các thời điểm thích hợp trong năm, đảm bảo không ảnh hưởng tới hoạt động SXKD.

Biểu quyết tại đại hội:

Nội dung	Số cổ phần	Tỷ lệ biểu quyết
1. Số phiếu biểu quyết đồng ý	22.508.710	100%
2. Số phiếu biểu quyết không đồng ý	0	0%
3. Số phiếu biểu quyết không có ý kiến	0	0%

3. Phê duyệt Dự án đầu tư tàu vận tải khí hóa lỏng (LPG) có sức chở từ khoảng 3.500cbm đến 5.000cbm năm 2019.

Chi tiết như Phụ lục 01 đính kèm.

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho HĐQT:

- Phê duyệt điều chỉnh Dự án trong quá trình thực hiện (nếu có) cho phù hợp với tình hình thực tế, trên nguyên tắc đảm bảo hiệu quả đầu tư không thấp hơn các chỉ tiêu của Dự án đã được ĐHCĐ phê duyệt.
- Phê duyệt/quyết định các bước tiếp theo để triển khai thực hiện dự án đầu tư (Kế hoạch mua tàu; Kết quả chào giá, lựa chọn tàu để đầu tư; Quyết toán hoàn thành dự án đầu tư) trên cơ sở quy định của pháp luật hiện hành, Điều lệ và các Quy chế của Công ty.

Biểu quyết tại đại hội:

Nội dung	Số cổ phần	Tỷ lệ biểu quyết
1. Số phiếu biểu quyết đồng ý	22.508.710	100%
2. Số phiếu biểu quyết không đồng ý	0	0%
3. Số phiếu biểu quyết không có ý kiến	0	0%

4. Báo cáo tình hình hoạt động năm 2018, KH hoạt động năm 2019 của HĐQT.

Nội dung	Số cổ phần	Tỷ lệ biểu quyết
1. Số phiếu biểu quyết đồng ý	22.508.710	100%
2. Số phiếu biểu quyết không đồng ý	0	0%
3. Số phiếu biểu quyết không có ý kiến	0	0%

5. Báo cáo năm 2018, kế hoạch năm 2019 về thù lao của HĐQT và Ban Kiểm soát không chuyên trách.

5.1. Thù lao của HĐQT, BKS không chuyên trách năm 2018 là 109.000.000 đồng.

5.2. Kế hoạch thù lao của Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát không chuyên trách năm 2019 như sau:

TT	Đối tượng	Số người	Mức thù lao tháng (đồng/người/tháng)	Mức thù lao đồng/người/năm
1	TV Hội đồng quản trị	02	2.000.000	24.000.000
2	Trưởng Ban kiểm soát	01	1.500.000	18.000.000
3	TV Ban kiểm soát	02	1.000.000	12.000.000

Biểu quyết tại đại hội:

Nội dung	Số cổ phần	Tỷ lệ biểu quyết
1. Số phiếu biểu quyết đồng ý	22.508.710	100%
2. Số phiếu biểu quyết không đồng ý	0	0%
3. Số phiếu biểu quyết không có ý kiến	0	0%

6. Phương án phân phối lợi nhuận năm 2018:

TT	Nội dung	Phân phối LN 2018		Ghi chú
		Tỷ lệ	Số tiền	
1	LNST tại 31/12/2018 chưa phân phối.		79,105,400,293	
1.1	- LN chưa phân phối năm 2017 chuyển sang		14,889,099,615	
1.2	- Lợi nhuận sau thuế năm 2018		64,216,300,678	
2	Dự kiến phân phối lợi nhuận năm 2018		67,035,630,068	
2.1	- Quỹ Đầu tư Phát triển	5.0%	3,210,815,034	= 5%*1.2
2.2	- Quỹ Khen thưởng Phúc lợi	5.0%	3,210,815,034	= 5%*1.2
2.3	- Chia cổ tức cho cổ đông tối đa 20% VĐL.	20.0%	60,000,000,000	= 20%*VĐL
2.4	- Thù lao HĐQT, BKS không chuyên trách		109,000,000	
2.5	- Quỹ khen thưởng Ban quản lý điều hành		500,000,000	
3	Lợi nhuận để lại sau phân phối		12,074,770,225	

Ủy quyền cho HĐQT Công ty xem xét và quyết định:

- Hình thức và mức chia cổ tức bằng tiền mặt hoặc cổ phiếu cho cổ đông nhưng không cao hơn mức đã được ĐHCĐ phê duyệt. Trường hợp chi trả cổ tức bằng cổ phiếu, Công ty sẽ có phương án phát hành cổ phiếu để tăng

vốn điều lệ trình cấp có thẩm quyền xem xét và phê duyệt trước khi thực hiện theo quy định của Pháp luật và Điều lệ.

- Thời điểm chi trả cổ tức nhưng không trái với quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.

Biểu quyết tại đại hội:

Nội dung	Số cổ phần	Tỷ lệ biểu quyết
1. Số phiếu biểu quyết đồng ý	22.508.710	100%
2. Số phiếu biểu quyết không đồng ý	0	0%
3. Số phiếu biểu quyết không có ý kiến	0	0%

7. Báo cáo tình hình hoạt động năm 2018 và kế hoạch hoạt động năm 2019 của Ban Kiểm soát.

Nội dung	Số cổ phần	Tỷ lệ biểu quyết
1. Số phiếu biểu quyết đồng ý	22.508.710	100%
2. Số phiếu biểu quyết không đồng ý	0	0%
3. Số phiếu biểu quyết không có ý kiến	0	0%

8. Thông qua danh sách 03 Công ty kiểm toán và ủy quyền cho HĐQT quyết định lựa chọn 01 Công ty kiểm toán thực hiện soát xét Báo cáo tài chính bán niên và kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2019 của Công ty.

- Công ty TNHH Deloitte Việt Nam (DELOITTE).
- Công ty TNHH Kiểm toán Ernst & Young Việt Nam (E&Y).
- Công ty TNHH Hãng kiểm toán (AASC).

Biểu quyết tại đại hội:

Nội dung	Số cổ phần	Tỷ lệ biểu quyết
1. Số phiếu biểu quyết đồng ý	22.508.710	100%
2. Số phiếu biểu quyết không đồng ý	0	0%
3. Số phiếu biểu quyết không có ý kiến	0	0%

9. Sửa đổi bổ sung Điều lệ công ty.

Khoản mục sửa đổi	Nội dung hiện hành	Nội dung đề nghị sửa đổi
Mục 2 Điều 25.	Số lượng thành viên Hội đồng quản trị ít nhất là năm (5) người và nhiều nhất là mười một (11) người. Số lượng thành viên Hội đồng Quản trị cụ thể sẽ do Đại hội đồng cổ đông quyết định. Nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị là năm (5) năm; thành viên Hội đồng quản trị	Số lượng thành viên Hội đồng quản trị ít nhất là năm (5) người và nhiều nhất là mười một (11) người. Số lượng thành viên Hội đồng Quản trị cụ thể sẽ do Đại hội đồng cổ đông quyết định. Nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị là năm (5) năm;

	có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế.	thành viên Hội đồng quản trị có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế. Cơ cấu Hội đồng quản trị Công ty bao gồm: Chủ tịch HĐQT và 01 Phó chủ tịch HĐQT còn lại các ủy viên HĐQT.
--	--	---

Biểu quyết tại đại hội:

Nội dung	Số cổ phần	Tỷ lệ biểu quyết
1. Số phiếu biểu quyết đồng ý	22.508.710	100%
2. Số phiếu biểu quyết không đồng ý	0	0%
3. Số phiếu biểu quyết không có ý kiến	0	0%

10. Sửa đổi bổ sung Quy chế Quản trị công ty.

Khoản mục sửa đổi	Nội dung hiện hành	Nội dung đề nghị sửa đổi
Mục 1 Điều 18.	Số lượng thành viên Hội đồng Quản trị ít nhất là năm (05) người và nhiều nhất là mười một (11) người. Số lượng thành viên Hội đồng Quản trị cụ thể sẽ do Đại hội đồng cổ đông quyết định. Nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng Quản trị không quá năm (05) năm và có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế.	Số lượng thành viên Hội đồng Quản trị ít nhất là năm (05) người và nhiều nhất là mười một (11) người. Số lượng thành viên Hội đồng Quản trị cụ thể sẽ do Đại hội đồng cổ đông quyết định. Nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng Quản trị không quá năm (05) năm và có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế. Cơ cấu Hội đồng quản trị Công ty bao gồm: Chủ tịch HĐQT và 01 Phó chủ tịch HĐQT còn lại các ủy viên HĐQT.

Biểu quyết tại đại hội:

Nội dung	Số cổ phần	Tỷ lệ biểu quyết
1. Số phiếu biểu quyết đồng ý	22.508.710	100%
2. Số phiếu biểu quyết không đồng ý	0	0%
3. Số phiếu biểu quyết không có ý kiến	0	0%

11. Miễn nhiệm TV.BKS đối với bà Võ Thị Thanh Tùng và bầu thay thế ông Trần Duy Tân là TV.BKS Công ty.

Biểu quyết tại đại hội:

Nội dung	Số cổ phần	Tỷ lệ biểu quyết
1. Số phiếu biểu quyết đồng ý	22.508.690	100%

2. Số phiếu biểu quyết không đồng ý	20	0%
3. Số phiếu biểu quyết không có ý kiến	0	0%

12. Miễn nhiệm TV.HĐQT đối với ông Nguyễn Tài Cương kể từ ngày 01/11/2019 và đề nghị ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT Công ty bầu 01 TV.HĐQT (do cổ đông PVTrans giới thiệu) tại ngày 01/11/2019 để thay thế.

Biểu quyết tại đại hội:

Nội dung	Số cổ phần	Tỷ lệ biểu quyết
1. Số phiếu biểu quyết đồng ý	22.508.690	100%
2. Số phiếu biểu quyết không đồng ý	20	0%
3. Số phiếu biểu quyết không có ý kiến	0	0%

E. Thông qua Biên bản, Dự thảo Nghị quyết đại hội:

Biên bản này đã được ghi tại Đại hội và được toàn thể Đại hội nhất trí thông qua. Đại hội bế mạc lúc 11 giờ 30 phút cùng ngày 10/4/2019. Biên bản này được lập thành hai (02) bản, có giá trị pháp lý như nhau.

THƯ KÝ ĐẠI HỘI



Hồ Huỳnh Kim Phụng

CHỦ TỌA ĐẠI HỘI



Nguyễn Tài Cương



PHỤ LỤC 01

(Đính kèm Biên bản ĐHĐCĐ số 01.../BB-VTSPK-ĐHĐCĐ ngày 10/04/2019)

1. Thông tin dự án:

- Tên dự án : Dự án đầu tư tàu vận tải khí hóa lỏng (LPG) có sức chở từ khoảng 3.500cbm đến 5.000cbm năm 2019.
- Số tàu đầu tư : 01 tàu vận tải khí hóa lỏng (LPG) định áp.
- Sức chở : Từ khoảng 3.500 đến 5.000cbm.
- Tuổi tàu : Không quá 15 tuổi.
- Nơi đóng : Nhật Bản, Hàn Quốc.
- Cơ cấu vốn : Vốn vay tối đa 70% giá mua tàu, còn lại là vốn chủ sở hữu.
- Thời điểm đầu tư: Năm 2019
- Các chỉ tiêu chính của dự án:

2. Tổng mức đầu tư và các chỉ số hiệu quả đầu tư của từng dự án như sau:

Stt	Chỉ tiêu	Tàu có sức chở từ 4.000 cbm đến khoảng 5.000 cbm	Tàu có sức chở từ khoảng 3.500 cbm đến dưới 4.000 cbm
I	Tổng mức đầu tư (USD - đã bao gồm thuế VAT)	14.000.000	12.245.500
II	Tổng mức đầu tư (USD - chưa bao gồm thuế VAT)	12.740.500	11.145.500
III	Hiệu quả đầu tư của dự án		
1	NPV (USD)	2.846.462	2.413.597
2	IRR (%)	10,81%	10,62%
3	ROE (%)	13,23%	12,87%

Ghi chú: Tỷ giá tạm tính: 01USD = 23.000VNĐ

